

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-ST

Ngày 20-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Thụ.

Thẩm phán: Ông Mã Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Tùng,

Bà. Hoàng Thị Lâm,

Bà. Hoàng Thị Lam.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Duy Phong, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:
Bà Đàm Thị Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 532/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Văn K**, tên gọi khác: Không có.

Sinh ngày 05 tháng 10 năm 1978 tại huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm A, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn P (đã chết) và bà Lục Thị L (đã chết); vợ: Vương Thị O, sinh năm 1981; con: Có 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2021 đến nay; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hoàng Minh N, Luật sư Văn phòng Luật sư Hoàng Minh N (Bào chữa cho bị cáo theo quyết định cử Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng); có mặt.

- *Bị hại:* Nông Văn P, sinh năm 1943; trú tại: xóm A, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Nông Văn T, sinh năm 1974, trú tại: Xóm A, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

2. Nông Thị H, sinh năm 1981, trú tại: Bản G, thị trấn X, Q, tỉnh Cao Bằng; Có mặt

- *Người làm chứng:* Vương Thị O, sinh năm 1981, trú tại: Xóm A, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Có mặt

- *Người phiên dịch tiếng Nùng:* Ông Đàm Văn Nghị, sinh năm 1992; trú tại: Tổ 7, Phường N, Thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 15/01/2021 Nông Văn K được vợ là Vương Thị O chở bằng xe máy đi từ nhà ở của hai vợ chồng đến nhà ông Nông Văn P, sinh năm 1943 (ông P là bố đẻ của K) hai nhà cách nhau khoảng 4 km cùng trú tại xóm A, xã H, huyện Q đến để chăn lợn, chăn gà. Khi đi Nông Văn K mang theo 01 con dao quắm mục đích dùng để cắt rau lợn. Đến nơi K một mình vào nhà còn O quay xe để đi làm nương. Khi bước vào đến giữa sân nhà K nhìn thấy ông P đang đứng ở đầu hồi nhà (khoảng giữa giáp với nhà bếp). Khi vừa nhìn thấy K ông P nói “*Trong hòm có hơn 14 triệu mất đi hơn một triệu*” hàm ý nghi ngờ vợ chồng K đã lấy tiền của ông P. Sau đó giữa ông P và K có lời qua tiếng lại, K nói vợ chồng K không được lấy. Trong lúc hai người nói qua, nói lại ông P đã vào bếp cầm ra một con dao quắm tiến về phía K và nói “*Mày đánh tao thì đánh đi không lát nữa tao đánh mày, đánh xong tao đập bát hương*” K có đáp lại “*Bực nhau thì bực sao lại đập bát hương*” ông P nói lại “*Đập bát hương để giết họ, đỡ phải nghĩ ngợi gì*” cùng lúc đó ông P lao về phía K giơ dao lên chém K, lúc này tay phải K đang cầm con dao quắm, K đã bỏ con dao xuống đất và dùng hai tay đỡ và túm vào cổ tay của ông P để giằng lấy con dao, khi lấy được con dao K đã ném xuống đất

phía trước mặt bên trái của K, lúc này K thấy ông P cúi khom người nghĩ ông P tiếp tục tìm hung khí để đánh mình nên ngay lập tức K cúi xuống cầm lấy con dao của mình để dưới đất trước đó, hai tay cầm dao giơ lên và dùng sống dao đập vào phía sau đầu ông P 02 phát làm ông P khụy chân ngồi xồm xuống, mặt quay về phía K, K tiếp tục dùng dao đập thêm một phát vào vùng thái dương mặt bên phải của ông P làm ông P nghiêng người ngã nằm xuống đất. Sau đó K bước đến lấy con dao của ông P và bỏ đi lấy rau lợn, trên đường đi (cách nhà ông P khoảng 100m) K đã ném con dao của ông P xuống vệ đường (bên ta luy âm), đến chiều khoảng 15 giờ cùng ngày K lấy rau lợn về, khi về đến nhà K thấy ông P nằm đắp chăn trên giường, mũi và mồm ông P chảy máu và sùi bọt mép, K có gọi “*bố, bố*” nhưng không thấy ông P trả lời K tiếp tục đi nấu cơm và chăn lợn.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày Vương Thị O (vợ K) đi làm nương về thấy K đang chăn lợn, O vào nhà và có đi vào buồng ngủ của ông P thấy ông P nằm trên giường, đầu chảy máu O hỏi ông P “*Sao bị thế này*” nhưng không thấy ông P trả lời (lúc đó thấy ông P còn thở), O lấy giấy vệ sinh lau máu ở mặt cho ông P, sau đó quay lại hỏi K “*ông bị sao thế*” K nói lại do ông nghi ngờ vợ chồng K lấy tiền của ông nên giữa K và ông P có cãi chửi nhau và K đã đánh ông P. Thấy vậy O bảo K đưa ông P đi bệnh viện nhưng do trời đã tối K nói với O cứ về nhà mai hãy xuống đưa ông đi bệnh viện và hai vợ chồng K đi về nhà.

Khoảng 8 giờ ngày hôm sau ngày 16/01/2021 hai vợ chồng K đi xe máy đến nhà ông P thì thấy ông P đã chết. Sau đó K đã cầm con dao hôm trước dùng để đập ông P đem đi chôn, giấu cách nhà khoảng 50m còn O gọi điện báo Trưởng xóm và anh em họ hàng biết để đến lo mai táng cho ông P.

Trong khi lau rửa người để khâu liệm cho ông P, Nông Văn T, Lương Thị L, Nông Thị H là con trai, con dâu, con gái của ông P thấy trên đầu ông P có nhiều vết thương nghi ngờ ông P bị giết nên đã trình báo cơ quan chức năng.

Ngày 17/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi; tiến hành thu giữ 01 chiếc thuổng; 01 con dao bằng kim loại màu đen (dao quắm dùng cho người thuận tay trái) để phục vụ công tác điều tra.

Cùng ngày 17/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 11, trưng cầu nguyên nhân chết, thời gian chết của Nông Văn P. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 003, ngày 05/02/2021 của trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng. Kết luận:

“ *Dấu hiệu chính qua giám định:*

- 03 vết thương vùng đầu mặt;
- Vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng thái dương đỉnh hai bên;
- Tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương đỉnh trái;
- Dập não thùy thái dương đỉnh trái.

Nguyên nhân chết: Do hậu quả của chấn thương sọ não nặng.

Thời gian chết: Tại thời điểm khám nghiệm nạn nhân chết được khoảng trên 48 giờ”.

Hành vi của Nông Văn K đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về Giết người, quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSCB.P2 ngày 12/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Văn K về tội Giết người quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Nông Văn K thừa nhận nội dung bản kết luận điều tra và cáo trạng phản ánh đúng hành vi phạm tội và khai nhận: Trong cuộc sống hàng ngày bị cáo và ông Nông Văn P không có mâu thuẫn gì với nhau, nguyên nhân dẫn đến hành vi bị cáo giết ông P là do ngày 15/01/2021 khi bị cáo và vợ đến nhà ông P làm rau lợn, chăn lợn tại nhà ông P thì ông P có nói là “*trong hòm của ông có 14.000.000đ, đã mất đi 1.000.000đ*”, ông P nói do bị cáo và vợ bị cáo lấy, nhưng thực tế bị cáo không được lấy tiền của ông P. Sau đó bị cáo và ông P có cãi, chửi nhau, ông P đi vào bếp cầm ra 01 con dao quắm và giơ lên chém bị cáo, bị cáo giơ tay đỡ và nắm lấy con dao của ông P rồi rút đi, rồi nhặt con dao của bị cáo và dùng sống dao đánh vào đầu của ông P 03 phát rồi bỏ đi lấy rau lợn, còn con dao của ông P bị cáo đã rút đi. Đến tối, vợ chồng bị cáo về nhà ông P, thấy ông P đầu chảy máu, vẫn còn thở, vợ bị cáo bảo đưa ông đi cấp cứu nhưng do trời đã tối nên bị cáo bảo với vợ là để ngày mai. Đến 08 giờ sáng ngày 16/01/2021 vợ chồng bị cáo quay lại nhà ông P để đưa ông đi cấp cứu nhưng phát hiện ông P đã chết”.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nông Văn T, Nông Thị H khai: Khoảng 08 giờ ngày 16/01/2021 khi nhận được tin ông P đã chết, ông cùng vợ là Lương Hồng L, em gái là Nông Thị H đến nhà thì thấy bố ông đã chết. Sau khi lau rửa người cho ông P, ông T, bà H thấy trên đầu bố có nhiều vết thương và nghi ngờ bố bị giết nên đã báo với cơ quan chức năng. Sau đó ông T, bà H được cơ quan Công an thông báo K là người đã giết ông P. Về trách nhiệm hình sự, ông T, bà H đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý Nông Văn K theo quy định của pháp

luật và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự ông, bà không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.

Người làm chứng Vương Thị O khai: Ngày 15/01/2021, chị chở chồng là Nông Văn K đến nhà ông Nông Văn P để chăn lợn, chăn gà, khi đến nơi K xuống nhà ông P còn chị đi làm rẫy. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày chị quay lại nhà ông P thấy K đang chăn lợn, chị mở cửa vào nhà thì thấy ông P nằm trên giường, đầu chảy máu, chị có hỏi “*sao ông bị như này*” nhưng ông không trả lời, sau đó chị lấy giấy vệ sinh lau máu trên mặt ông P, khi đó ông P còn thở. Chị hỏi K thì K nói là do K đánh ông P, khi chị bảo đưa ông P đi viện thì K ngăn cản, nói tối rồi mai mới đưa ông đi, khoảng 8 giờ ngày 16/01/2021 khi chị O và K đến nhà ông P để đưa ông đi viện thì ông P đã chết. Sau đó chị báo cho trưởng xóm, anh, em, họ hàng biết.

Người làm chứng Lương Thị L khai nhận trong hồ sơ vụ án: Ngày 16/01/2021 chị cùng chồng Nông Văn T, em chồng Nông Thị H lau người cho ông P thì thấy trên đầu ông có vết thương, nghi ông bị giết nên chị với chị H đã bàn bạc và báo tin cho cơ quan chức năng. Đối với sự việc ông P bị giết bà nghi ngờ do K làm vì: Ngày 12/01/2021 khi ông P đi chợ H, Q về có gặp chị và nói “ông và K đang có mâu thuẫn, trước đó K đã đổ xô cám lợn lên người ông, ngoài ra ông không có mâu thuẫn với ai khác”, sau này cơ quan điều tra thông báo thì chị biết người giết ông P là Nông Văn K.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nông Văn K phạm tội Giết người;

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 123; điểm e, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn K từ 14 đến 15 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/01/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên không đặt ra việc giải quyết bồi thường dân sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ông Hoàng Minh N trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên. Tuy nhiên cần xem xét đến nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo

cũng có một phần lỗi của bị hại, do bị hại thường xuyên uống rượu và chửi bới bị cáo, ngày 15/01/2021 bị hại cầm dao dọa giết bị cáo dẫn đến bị cáo bị kích động tinh thần nên mới xảy ra hành vi phạm tội, bị cáo cũng không mong muốn bị hại chết nhưng lại bỏ mặc bị hại không đưa đi cấp cứu kịp thời dẫn đến bị hại chết. Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, sinh ra và lớn lên ở vùng dân tộc thiểu số, bị cáo không được đi học, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, Đề nghị áp dụng thêm điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra”. Đồng thời tại phiên tòa, hai người đại diện hợp pháp của bị hại cũng đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Luật sư đề nghị xử phạt bị cáo thấp hơn mức án do Viện kiểm sát đề nghị; Mong Hội đồng xét xử phạt bị cáo thấp hơn mức của Viện kiểm sát đề nghị.

Trong phần tranh luận và đối đáp, đại diện Viện kiểm sát đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo, không chấp nhận quan điểm của Luật sư đề nghị mức thấp hơn vì không có căn cứ.

Bị cáo Nông Văn K nhất trí với nội dung luận cứ bào chữa của người bào chữa, không có lời bào chữa bổ sung, không có ý kiến tranh luận.

Những người đại diện hợp pháp bị hại đều không có ý kiến tranh luận, đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và ăn năn hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn K và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án; Lời khai của những người đại diện hợp pháp và những người làm chứng; về nguyên nhân, thời gian, địa điểm xảy ra sự việc phạm tội; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi và vật chứng đã được thu giữ. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Ngày 15/01/2021 tại nhà ông Nông Văn P (ông P là bố đẻ của bị cáo) thuộc xóm A, xã H, huyện Q, do ông P có lời nói nghi ngờ bị cáo trộm tiền nên giữa K và ông P xảy ra cãi vã, ông P đã dùng con dao quắm giờ lên định chém K, K tức lấy dao và ném đi, đồng thời K đã dùng sống con dao quắm bằng kim loại màu đen (thường dùng cho người thuận tay trái) dao có tra cán gỗ, kích thước cả cán gỗ dài 44cm, phần thân dao không cán dài 33 cm, phần rộng nhất của bản dao rộng 05cm đập vào vùng đầu ông P 03 phát (01 phát vào giữa đỉnh đầu; 01 phát vào vùng trán đỉnh bên trái; 01 phát vào vùng mặt bên phải). Hậu quả làm ông P bị chết. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 003, ngày 05/02/2021 của trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng (tiến hành khám nghiệm ngày 17/01/2021). Kết luận:

“ Dấu hiệu chính qua giám định:

- 03 vết thương vùng đầu mặt;
- Vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng thái dương đỉnh hai bên;
- Tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương đỉnh trái;
- Dập não thùy thái dương đỉnh trái.

Nguyên nhân chết: Do hậu quả của chấn thương sọ não nặng.

Thời gian chết: Tại thời điểm khám nghiệm nạn nhân chết được khoảng trên 48 giờ”.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng sống dao quắm đánh nhiều phát vào đầu bị hại có thể làm ông P chết, có thể tước bỏ đến quyền sống của người khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện; khi thấy ông P ngã xuống đất và chảy máu đầu, bị cáo đã bỏ mặc ông P và đi ra ngoài. Đến chiều tối khi vợ bị cáo về thấy ông P nằm trên giường, đầu, mặt chảy máu, vợ bị cáo đã bảo bị cáo đưa ông P đi viện nhưng bị cáo đã bỏ mặc không cấp cứu bị hại. Hành vi của bị cáo đã tước đoạt tính mạng của ông Nông Văn P xâm phạm đến quyền được sống của con người được pháp luật bảo vệ, hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật, xâm hại pháp luật hình sự mà còn vi phạm

ng nghiêm trọng về đạo đức, bị cáo bắt chấp đạo lý, vứt bỏ nghĩa vụ, bỏn phận và trách nhiệm làm con, bị cáo đã giết hại chính người đã sinh thành, nuôi dưỡng, dạy dỗ mình. Hành vi bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “*Giết người*” với tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Văn K về tội “*Giết người*” là có căn cứ, không oan.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Tuy nhiên, nguyên nhân xảy ra vụ án một phần cũng có lỗi của bị hại, do bức tức bị hại nói vợ chồng bị cáo trộm tiền của bị hại, nên bị hại dùng dao quắm chém bị cáo trước, bị cáo đỡ được và vứt dao của bị hại, sau đó bị cáo đã dùng dao đánh vào đầu bị hại 03 phát làm bị hại gục ngã. Hành vi của bị cáo thể hiện tính quyết liệt, khi ông P ngã xuống đất bị cáo bỏ mặc ông P và không báo cho ai biết, đến khi vợ bị cáo phát hiện định đưa ông P đi cấp cứu thì bị cáo đã ngăn cản và hậu quả là bị hại đã chết.

Hành vi giết cha đẻ của bị cáo là hành vi đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm đảo lộn các giá trị đạo đức xã hội và báo động tình trạng xuống cấp nghiêm trọng về đạo đức, nhân cách và đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”. Hành vi đó cần xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm xử lý nghiêm người phạm tội, đồng thời giáo dục bị cáo về ý thức tôn trọng pháp luật và giữ gìn đạo đức xã hội nói chung.

[3] Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự.
- *Về tình tiết tăng nặng*: Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên (Điểm i khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự).
- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ sau:
 - + Bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân (*điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS*);
 - + Người phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải (*Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự*).
 - + Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (*khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự*).

Về mức hình phạt, về xử lý vật chứng và án phí Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận;

Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của Luật sư đề nghị mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát vì không có căn cứ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 123 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm”*. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại Nông Văn T, Nông Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường. Xét thấy ý kiến của người đại diện hợp pháp là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên cần chấp nhận, không đặt ra việc xem xét giải quyết bồi thường.

[6] Việc xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự;

[7] Những vấn đề khác: Đối với Vương Thị O là vợ của Nông Văn K, buổi chiều ngày 15/01/2021 sau khi đi làm nương về đến nhà O biết K đánh ông P bị thương và có bảo K đưa ông P đi bệnh viện nhưng K nói trời tối để mai đi và bản thân O lúc đó không có tiền nên đã để ông P ở lại rồi cùng K đi về nhà riêng của vợ chồng, sáng hôm sau khi đến nhà ông P biết ông P bị chết nên O đã báo cho Trưởng xóm và anh em trong gia đình biết và ngày 17/01/2021 khi làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng O đã khai báo việc Nông Văn K dùng dao đánh ông P, tuy nhiên O không trực tiếp nhìn thấy. Do vậy việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng không xử lý Vương Thị O về hành vi che dấu tội phạm là có căn cứ.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Nông Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Bị cáo Nông Văn K phạm tội: “Giết người”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 123; điểm e, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn K **14** (Mười bốn) năm tù về tội giết người. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/01/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng là đồ vật phương tiện phạm tội và vật còn giá trị sử dụng thấp gồm:

+ 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen (dạng dao quắm) có tra cán gỗ. Kích thước dài khoảng 44 cm, phần thân dao bằng kim loại dài khoảng 33 cm. Dao đã qua sử dụng, han gỉ.

+ 01 (một) chiếc thuổng bằng kim loại có kích thước dài khoảng 1,2 m. Thuổng đã qua sử dụng, han gỉ.

+ 01 (một) chiếc quần dài màu xanh có đai thắt lưng màu xanh ở đai quần, quần đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc áo rằn ri đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc áo nỉ màu xám đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc áo phông màu xanh đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) chiếc dép tổ ong đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) mẫu máu ghi số 03, 04.

+ 01 (một) mẫu máu ghi thu của Nông Văn P.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 90 ngày 18 tháng 5 năm 2021.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nông Văn K, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan CSĐT công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Trại tạm giam CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp Cao Bằng;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THA dân sự tỉnh;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thụ